

sào. Một bẫy nên làm đồng qui cách có thể bảo vệ và làm giảm thiệt hại do chuột gây ra trên diện tích là 15-20 ha. Hiệu quả của biện pháp này thường cao hơn trong vụ lúa mùa so với vụ lúa xuân.

c/ Biện pháp hoá học.

- Khi dùng phải tuân thủ nghiêm ngặt các qui trình kỹ thuật.
- Biện pháp hoá học thường gây chết nhanh, xong bên cạnh đó rất độc hại cho người và gia súc. Gây chết cho các loài thiên địch của chuột nếu chúng ăn phải chuột, chết do thuốc hoá học. Gây ô nhiễm môi trường và sức khoẻ người sử dụng.
- Áp dụng trong trường hợp khi mật độ quần thể chuột hại cao.
- Không dùng các loại thuốc không có trong danh mục.
- Đặt bả hoá học xa nguồn nước, chuồng trại gia súc và gia cầm. Không nên sử dụng trong khu vực dân cư.
- Hàng ngày phải thu nhặt hết bả và xác chuột. Chôn sâu và sử lý bằng vôi bột, xa các khu dân cư và nguồn nước để tránh ô nhiễm môi trường.

4. Cách sử dụng các loại bẫy, bả trong phòng trừ chuột hại.

- Các loại bẫy (bẫy kẹp, bẫy sập và bẫy dãn gian) và bả diệt chuột (Bả sinh học và hoá học) cần đặt ở nơi có mật độ chuột cao, nơi chuột hay qua lại và cửa hàng.
- Trong mùa lúa nên đặt bẫy và bả gần nơi chuột hay qua lại, nơi chuột gây hại nặng và cửa hàng để đạt hiệu quả diệt chuột cao.

5. Các thời điểm phòng trừ chuột hại có hiệu quả.

- Dựa trên các biến động quần thể, đặc tính sinh học, sinh thái và biện pháp canh tác để xác định thời điểm chuột tập trung:
- Sau khi thu hoạch lúa, thời kỳ đổ nước chuẩn bị gieo cấy và mùa mưa khi chuột di cư lên các gò, bờ cao. Phòng trừ chuột vào thời điểm này là thích hợp nhất.
 - Phòng trừ chuột trước các giai đoạn sinh sản mạnh vào tháng 11, 12, tháng 1 và 2 chủ yếu là phòng trừ chuột trưởng thành và chuẩn bị sinh sản.
 - Phòng trừ chuột vào mùa mưa khi chúng di cư lên các gò và bờ cao. Phòng trừ vào thời điểm này mang lại mang hiệu quả cao nhất.
 - Phòng trừ chuột trong suốt cả vụ lúa bằng biện pháp rào cản kết hợp bẫy cấy trồng./.

CHUỘT HẠI VÀ CÁC BIỆN PHÁP PHÒNG TRỪ CHUỘT HẠI TỔNG HỢP



1. Đặc điểm sinh học:

- Chuột là loài động vật gặm nhấm có hệ thần kinh, khứu giác và vị giác phát triển. Vòng đời của chuột đồng từ 370-420 ngày. Chuột cái đẻ từ 3-4 lứa/năm, trung bình 8-10 con/lứa. Chuột cái sinh sản quanh năm, tập trung nhất vào tháng 3-10, còn từ tháng 11-2 tỷ lệ chuột cái sinh sản thấp hơn.
- Chuột có đặc điểm sinh học là sống theo bầy đàn, đào hang, sống ở các bờ cao và bờ cây bụi. Hoạt động chủ yếu vào ban đêm và thường gây hại tập trung trên các ruộng cây lương thực và bón màu.
- Sau khi thu hoạch lúa, chuột thường di cư lên các bờ cao, vùng cây trồng cạn để tìm thức ăn và trú ẩn.

2. Tác hại của chuột:

- Kìm hãm dân cư: Chuột cắn hại đồ dùng nông sản dự trữ trong gia đình và kho tàng. Chuột còn là môi giới truyền một bệnh nguy hiểm cho người và gia súc như dịch hạch và sốt phát ban.
- Ngoài đồng: Chuột gây hại trên hầu hết các loại cây trồng như lúa, ngô, rau màu và cây cảnh ở tất cả các giai đoạn sinh trưởng của cây trồng. Chuột còn gây hại đến các công trình thủy lợi, kiến trúc...

3. Các biện pháp phòng trừ chuột hại:

Phòng trừ chuột hại phải mang tính đồng bộ và toàn diện. Phải đồng loạt dân diệt chuột, phòng trừ liên tục và áp dụng tổng hợp các biện pháp.

a/ Biện pháp sinh học:

- Nghiên cứu sản xuất các loại đồng là kẻ thù của chuột như rắn, chim cú mèo và cú lợn...



Thiên địch của chuột cần được bảo vệ

- Khuyến khích và hỗ trợ nông dân nuôi mèo bắt chuột trong gia đình.

- Nuôi và huấn luyện chó săn bắt chuột, giúp nông dân phát hiện hang chuột hoạt động.

- Sử dụng bả diệt chuột sinh học do các cơ quan chức năng sản xuất (Viện bảo vệ thực vật và các cơ quan khác).

b/ Biện pháp cơ học:

- Sử dụng biện pháp xông hơi, chõ sấm và giăng lưới bắt chuột và đặc biệt là tại các công trình thủy lợi.

- Dùng các loại bẫy bả thủ công như bẫy kẹp, bẫy dính và các loại bẫy đàn giun.

- Dùng rào cản, bẫy cây trồng và dãi bẫy (TBS+TC) để phòng trừ chuột



Trong suốt thời vụ, Bẫy được làm sấm bom so với lùa dài từ 35-40 ngày trên diện tích 1